

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 117/2017/TT-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 6 tháng 11 năm 2017

THÔNG TƯ

Quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma tuý bắt buộc tại cộng đồng

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy ngày 03 tháng 6 năm 2008 (sau đây viết tắt là Luật phòng, chống ma túy);

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây viết tắt là Nghị định số 221/2013/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (sau đây viết tắt là Nghị định số 136/2016/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính; chế độ cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy (sau đây viết tắt là chế độ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên từ ngân sách nhà nước để thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng.
- Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính.
- Người nghiện ma túy điều trị, cai nghiện bắt buộc tại cộng đồng theo Luật phòng, chống ma túy.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc cho các đối tượng quy định tại Chương II và Chương III Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.
- Kinh phí đảm bảo chi hoạt động thường xuyên, chi đầu tư cơ sở vật chất cho cơ sở cai nghiện bắt buộc và cơ sở điều trị cắt cơn phục vụ cho công tác cai nghiện ma

túy tại cộng đồng được thực hiện theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

3. Về bố trí dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện

a) Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính

- Kinh phí lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, kinh phí tàu xe hoặc thuê mướn phương tiện vận chuyển đối tượng vào tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng hoặc từ tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng sang cơ sở bảo trợ xã hội (nếu có) quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Thông tư này và kinh phí truy tìm người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định bỏ trốn trong thời gian lập hồ sơ lưu trú tạm thời tại tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan công an cấp huyện;

Riêng đối với kinh phí vận chuyển người nghiện ma túy trong trường hợp khó xác định tình trạng nghiện ma túy phải vận chuyển người nghiện ma túy chuyển tuyến để xác định tình trạng nghiện ma túy quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư này bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan được giao nhiệm vụ vận chuyển;

- Kinh phí quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định tại tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này được thực hiện như sau:

+ Đối với các cơ sở công lập được bố trí trong dự toán của cơ sở theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành;

+ Đối với các cơ sở ngoài công lập được bố trí trong dự toán của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Kinh phí thực hiện kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung chi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Phòng Tư pháp cấp huyện;

- Kinh phí thực hiện đối chiếu hồ sơ, chuyển hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo nội dung chi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện;
- Kinh phí thực hiện đưa người nghiện ma túy quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư này và kinh phí truy tìm người nghiện ma túy đã có quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bỏ trốn trước khi đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan công an cấp huyện;
- Kinh phí truy tìm học viên bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại khoản 4 Điều 5 Thông tư này và các khoản chi phí cho học viên trong thời gian chấp hành quyết định xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc quy định tại Điều 6 Thông tư này được bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- b) Kinh phí hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng; tổ chức cai nghiện ma túy bắt buộc tại cộng đồng bố trí trong dự toán chi đảm bảo xã hội của ngân sách xã, phường, thị trấn.

Điều 4. Lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí

1. Việc lập dự toán, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.
2. Thông tư này hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí đối với tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng ngoài công lập quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và điểm b khoản 5 Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống, kiểm soát và cai nghiện ma túy trong tình hình mới như sau:

a) Hàng năm, cùng thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội căn cứ nội dung và mức chi chế độ hỗ trợ tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này và dự kiến số lượng người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào lưu trú tại tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng ngoài công lập trên địa bàn (nếu có) lập dự toán kinh phí hỗ trợ tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng ngoài công lập và tổng hợp chung trong dự toán chi thường xuyên của cơ quan, gửi Sở Tài chính xem xét, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền quyết định;

b) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hỗ trợ kinh phí đối với tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng ngoài công lập trên cơ sở các căn cứ sau:

- Biểu tổng hợp kinh phí đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bản phê duyệt các Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã giao cho tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp theo mẫu số 03 (ban hành kèm theo Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành biểu mẫu về lập hồ sơ đề nghị, thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hướng dẫn xây dựng nội quy, quy chế đối với học viên của cơ sở cai nghiện bắt buộc);

- Đối chiếu với các chứng từ chi tiêu có liên quan đến việc hỗ trợ cho người của tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng được phân công quản lý, giúp đỡ người nghiện ma túy; hỗ trợ cho người nghiện ma túy quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này (tổ chức xã hội, cơ sở xã hội, cơ sở đa chức năng ngoài công lập trực tiếp thực hiện lưu giữ theo quy định hiện hành);

c) Trường hợp kinh phí đề nghị hỗ trợ vượt dự toán được giao, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung dự toán theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật. Trường hợp không giải quyết hỗ trợ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.